

Thì tương lai đơn: will (sẽ) / won't (sẽ không)

*Tomorrow: ngày mai in three days: ba ngày **nữa***
next week: tuần sau

A. Viết 'in' hoặc 'next':

.....ten days three years
.....week Monday
.....year 20 minutes
.....six hours month
.....two months four weeks

Động từ đứng sau will và won't được giữ nguyên, không thay đổi.

*She will **sing** a song tomorrow.*

*She won't **be** a teacher when she grows up.*

B. Hoàn thành câu. Dùng thì tương lai đơn (will / won't)

Ví dụ: I (go) **will** go swimming tomorrow...

She (not play) **won't** play volleyball next week...

1. They (eat) pizza tonight.
2. Tom (listen)..... to music soon.
3. Mom (not cook)..... next Sunday.
4. We (not have) a test in 5 minutes.
5. I (ride)my bike this evening.
6. She (not get)..... up early tomorrow.

Câu hỏi thì tương lai phải đưa 'will' lên trước chủ ngữ.

Will she sing a song tomorrow?

When **will we go** to the zoo?

C. Đặt câu HỎI bằng những từ cho sẵn. Dùng thì tương lai đơn.

Ví dụ: You will **go** swimming tomorrow.

→ **Will you go** swimming tomorrow?

She will **play** volleyball.

→ Where **will she play** basketball?

1. They will eat pizza tonight.

→ When..... pizza tonight?

2. Tom will listen to music soon.

→ to music soon?

3. Mom will cook next Sunday.

→ What.....next Sunday?

4. We will go tomorrow.

→ Where.....tomorrow?

5. He will go with his friends.

→ Who..... with?

6. You will play the piano tonight.

→ the piano tonight?

7. He will go to the beach.

→ to the beach?